

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T.S  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST  
Ngày 08/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Trường.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Hồng và ông Vũ Thái Hưng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 03/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST-HS ngày 26/11/2020 đối với:

***Bị cáo: Kiều Viết T***, sinh năm 1987; Nơi đăng ký HKTT: Thôn T.A, thị trấn Y.L, huyện Y.L, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kiều Viết B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1964; Vợ, con: chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/8/2020 đến ngày 31/8/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

***\* Bị hại:*** Ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1952; Địa chỉ: Thôn Đ.S, xã H.S, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh (đã chết).

***\* Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại:*** Ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1980.

Địa chỉ: phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/8/2020 tại ngã tư đường liên thôn P.L, xã P.C giao nhau với đường 6 khu công nghiệp Vsip thuộc xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS: 29H-409.82 do Kiều Viết T điều khiển đi hướng đường liên thôn xã P.C vào đường 6 chuyển hướng rẽ phải về phía Đồn Công an Khu công nghiệp Vsip với xe mô tô BKS 99B1-224.98 do ông Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1952, trú tại: Thôn Đ.S, xã H.S, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông T1 bị thương sau đó chết khi cấp cứu tại bệnh viện.

Vật chứng thu giữ: 01 giấy phép lái xe ô tô số 790167226383 hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2016 có giá trị đến ngày 07/11/2021; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 29H-409.82; 01 giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS 24C-074.09 (là BKS trước đây của xe oto BKS 29H-409.82).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của ông T1 và tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 268/KLPY-PC09 ngày 27/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: *“Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Xuân T1 là mất máu cấp do chấn thương vùng chậu hông, làm vỡ xương chậu đứt hoàn toàn bó mạch thần kinh đùi bên phải gây suy tuần hoàn cấp”*.

Ngày 24/8/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có kết luận giám định số 128/KLGD-PC09 kết luận *“Điểm va chạm: dấu vết trà xước sạch bụi nhẹ kích thước đo được là  $\ast(10 \times 1)$ cm tại mặt trên phía sau của ốp cao su tay sách phía sau xe mô tô BKS 99B1 -244.98 phù hợp với dấu vết chùi sạch bụi nằm ngang kích thước  $(12 \times 0,8)$ cm, tại mặt ngoài cản trước bên phải xe ô tô BKS 29H-409.1, vị trí cách mặt đất 75cm, cách sườn xe bên phải 32cm, chiều hướng từ dưới lên trên hơi chéch từ phải sang trái. Cơ chế hình thành dấu vết: Va chạm cơ học vật lý giữa vật có bề mặt tương đối phẳng diện rộng, phương va chạm gần vuông góc với chát có lõi cứng để lại các dấu vết trà xước, mất bụi trên phương tiện sau va chạm”*

Ngày 25/9/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh có kết luận giám định số 634/KLGD-PC09 kết luận *“Mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A1) là cao su, cùng loại với chát cao su thu tại vị trí để chân người lái bên trái xe mô tô BKS 99B1-244.98 (ký hiệu M1 mẫu vật gửi so sánh); Mẫu vật gửi giám định (ký hiệu A2) là cao su, cùng loại với chát cao su thu tại vị trí để chân người ngồi sau bên trái*

*xe mô tô BKS 99B1-244.98 (ký hiệu M2 mẫu vật gửi so sánh) ”.*

Các biên bản khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi đều thể hiện nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Kiều Viết T điều khiển xe ô tô, không chú ý quan sát rẽ phải va chạm với ông Nguyễn Xuân T1, hậu quả làm ông T1 tử vong.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 221/CT-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Kiều Viết T về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:* Bị cáo là lái xe thuê cho ông Phạm Quốc H, sinh năm 1962, trú tại: Thôn Đ.T, xã Đ.T, huyện Y.M tỉnh Hưng Yên. Ngày 21/8/2020 bị cáo được ông H giao xe ô tô tải BKS 29H-409.82 chở cát từ Cảng cát ở xã T.P, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh đến Công ty A.T ở Khu công nghiệp Vsip thuộc xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh để đổ san lấp mặt bằng. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đi đến đường liên thôn P.L, xã P.C về hướng ngã tư đường liên thôn P.L giao nhau với đường 6 Khu công nghiệp Vsip thuộc xã P.C. Tại thời điểm này các phương tiện tham gia giao thông trên đường đông nên bị cáo điều khiển xe ô tô đi với tốc độ khoảng 30km/h và đi cách mép đường bên phải theo chiều đi của mình khoảng 01 mét. Khi đi đến cách ngã tư nêu trên khoảng 05 mét bị cáo nhìn thấy có 01 người đàn ông (sau này biết tên là Nguyễn Xuân T1) điều khiển xe mô tô BKS 99B1-244.98 đi phía trước bên phải cùng chiều và cách đầu xe ô tô của bị cáo khoảng 1,3 mét. Xe mô tô do ông T1 điều khiển đang bật đèn xi nhan bên phải nên bị cáo biết ông T1 làm tín hiệu xin chuyển hướng rẽ phải. Lúc này, bị cáo không quan sát phía trước nữa mà nhìn qua gương chiếu hậu bên phải quan sát phía sau thấy không có phương tiện nào đang đi bên phải và phía sau xe mình, bị cáo liền bật đèn xi nhan bên phải làm tín hiệu xin đường chuyển hướng rẽ phải vào đường 6 Khu công nghiệp Vsip được khoảng 02 mét thì phần đầu bên phải xe ô tô va chạm vào phía sau xe mô tô của ông T1, đầu xe bên phải của bị cáo đâm vào phía sau xe mô tô của ông T1, làm ông T1 ngã ra đường, bánh xe bên phải của dàn lốp đầu xe chèn qua người. Ông T1 ngã ra đường bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, sau đó chết. Cùng ngày, bị cáo đến Công an thị xã T.S khai nhận hành vi vi phạm của bản thân.

*Đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Hồng V trình bày tại cơ quan điều tra:* Sau khi sự việc xảy ra bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh số tiền là 150.000.000 đồng. Gia đình có đơn xin miễn truy cứu trách

nhiệm hình sự đối với bị cáo và không có yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Kiều Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Kiều Viết T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Kiều Viết T 01 giấy phép lái xe ô tô số 790167226383 hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2016 có giá trị đến ngày 07/11/2021.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 21/8/2020, Kiều Viết T có giấy phép lái xe ô tô số 790167226383 hạng C, điều khiển xe ô tô BKS: 29H-409.82 đi trên đường ngã tư thuộc liên thôn P.L, xã P.C giao nhau với đường 6 Khu công nghiệp Vsip thuộc xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, do không chú ý quan sát khi điều khiển xe, chuyển hướng rẽ phải không an toàn đã gây tai nạn với xe mô tô BKS: 99B1-244.98 do ông Nguyễn Xuân T1 điều khiển đang đi phía trước cùng chiều trên đường ngã tư, bánh xe thứ nhất bên phải xe ô tô do T điều khiển lấn qua người ông T1 làm ông T1 chết sau khi đi cấp cứu. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Kiều Viết T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đúng

như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông và lưu thông của các phương tiện trên đường, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông mà còn gây hoang mang, lo lắng cho mọi người khi tham gia giao thông. Trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang hội nhập kinh tế quốc tế, phương tiện tham gia giao thông tăng cả về số lượng và chủng loại, vì thế người tham gia giao thông phải chấp hành nghiêm các quy định về đảm bảo an toàn giao thông. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo đã không tuân thủ quy định của Luật Giao thông đường bộ nên đã gây ra tai nạn làm cho ông T1 tử vong. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, góp phần nâng cao ý thức chấp hành luật lệ an toàn giao thông, tạo sự yên tâm, tin tưởng cho mọi người khi tham gia giao thông.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo và gia đình đã đến thăm hỏi kịp thời gia đình bị hại, bồi thường 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong khi lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Đối chiếu với các quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC, BKS 29H-409.82 và 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS: 24C-074.09 là giấy chứng nhận và bảo hiểm của xe ô tô BKS 29H-409.82 trước khi đăng ký sang tên ông Hoàng T2 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hoàng T2, sinh năm 1986; HKTT: Khu đô thị Cienco 5, xã T.P, huyện M.L, thành phố Hà Nội. Ông T2 ủy quyền cho ông Phạm Quốc H, sinh năm 1962; HKTT: thôn Đ.T, xã Đ.T, huyện Y.M, tỉnh Hưng Yên giải quyết các nội dung liên quan. Ngày 29/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu CNHTC BKS 29H-409.82 và các giấy tờ trên cho ông Phạm Quốc H. Ông H không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường trách nhiệm dân sự liên quan đến việc sửa chữa xe ô tô.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 99B1 – 244.98 trên là tài sản hợp pháp của bị hại Nguyễn Xuân T1. Ngày 05/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông Nguyễn Hồng V thân nhân gia đình bị hại. Ông V đã nhận lại xe không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường trách nhiệm dân sự đối với chiếc xe mô tô trên theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ Kiều Viết T 01 giấy phép lái xe ô tô số 790167226383 hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2016 có giá trị đến ngày 07/11/2021. Nay cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTWQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Kiều Viết T phạm tội “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Xử phạt bị cáo Kiều Viết T 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Y.L, huyện Y.L, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Trả lại bị cáo Kiều Viết T 01 giấy phép lái xe ô tô số 790167226383 hạng C do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/11/2016 có giá trị đến ngày 07/11/2021.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Trường**